

LA MÃ 2:12

1

¹⁻³Phao-lô, là tôi tớ^a Chúa Cứu Thế Giê-xu, kính gửi tất cả các tín hữu tại thủ đô La Mã. Chúa chọn^b tôi làm sứ đồ, ủy thác cho tôi nhiệm vụ truyền giảng Phúc Âm^c của Thượng Đế. Phúc Âm này đã được Ngài hứa từ xưa trong các sách tiên tri của Thánh Kinh: Về thế xác, Chúa giáng thế làm người theo dòng Đa-vít; ^dvề thần linh, ^dChúa sống lại từ cõi chết, chứng tỏ Ngài là Con Thượng Đế đã uy quyền, là Đáng Cứu Thế Giê-xu, là Chúa chúng ta. ⁵Nhờ Chúa Cứu Thế, Tượng Đế đã thi ân cứu rỗi, dùng tôi là m sứ giả để dùi dát các dân tộc nước ngoài vào con đường tin cậy và vâng phục Danh Ngài. ⁶Trong các dân tộc ấy, có cả anh em là người được Chúa chọn, ^bđể làm con dân của Chúa Cứu Thế Giê-xu. ⁷Anh em là người được Thượng Đế yêu thương và kêu gọi vào cuộc sống thánh thiện. Cầu chúc anh em hằng hưởng đực ân phúc^e và bình an của Thượng Đế, là Cha chúng ta và của Chúa Cứu Thế Giê-xu.

Cầu Nguyện và Cảm Ta

⁸Trước hết, tôi xin nhờ Chúa Cứu Thế Giê-xu dâng lên lời cảm tạ Thượng Đế tôi, vì đức tin anh em đã được hội thánh khen ngợi. ⁹Thượng Đế mà tôi hết lòng phục vụ bằng cách truyền bá Phúc Âm của Con Ngài biết rõ^ftôi luôn cầu thay cho anh em. ¹⁰Tôi cũng cầu xin Thượng Đế, nếu đẹp ý Ngài, cho tôi có phươn g tiện và cơ hội đến thăm anh em,

^a Ctd nô lệ

^b Nt gọi

^c Nt biệt riêng tôi cho Phúc Âm

^d Ctd bởi Linh thánh khiết

^e Ctd hòng ân chí về tất cả những gì Chúa dành cho con cái Ngài mặc dù họ không xứng đáng nhận lãnh

¹¹vì tôi nóng lòng muốn gặp anh em để chia sẻ ân tứ tâm linh, giúp anh em ngày càng vững mạnh, ¹²để anh em và tôi có thể khích lệ lẫn nhau bởi đức tin của mỗi người. ¹³Thưa anh em, tôi không muốn giấu anh em điều này: Đã nhiều lần tôi định đi thăm anh em để gặt hái thành quả tốt đẹp nơi anh em, như tôi đã là m tại các nước khác, nhưng cho đến nay, tôi vẫn gặp trở ngại.

¹⁴Tôi có bốn phận năng nề^g với các dân tộc, văn minh^h lẫn dã man, trí thức lấn thất học. ¹⁵Vì thế, tôi thiết tha mong ước đi La Mã truyền giảng Phúc Âm của Thượng Đế cho anh em.

Quyền Năng của Phúc Âm

¹⁶Tôi chẳng bao giờ hổ thẹn về Phúc Âm, vì Phúc Âm thể hiện quyền năng Tượng Đế, để cứu rỗi mọi người tin nhắn. Phúc Âm được công bố trước hết cho người Do Thái; rồi sau đó truyền bá cho mọi dân tộc.^h ¹⁷Phúc Âm dạy rõ: Đó vĩ Thượng Đế, con người được tha tội và kể là công chính một khi tin Chúa Cứu Thế, rồi tuân tự tiến bước bởi đức tin, như Thánh Kinh đã dạy: “Người công chính sẽ sống bởi đức tin.”ⁱ

Tội Lỗi của Nhân Loại

¹⁸Những người vô đạo, bất công, bất nghĩa, xuyên tạc sự thật sẽ bị Thượng Đế hình phạt.^j ¹⁹Vì sự thật về Thượng Đế đã được giải bày cho họ, chính Thượng Đế đã tố cho họ biết. ²⁰Từ khi sáng tạo trời đất, những đặc tính vô hình của Thượng Đế –

^f Ctd làm chúng

^g Nt tôi mắc nợ

^h Nt người Hy Lạp

ⁱ Haba-cúc 2:4

^j Nt bị con phản nợ của Thượng Đế từ trên trời

tức là quyền năng vô tận và bản tính thầm linh –
đã hiển nhiên trước mắt mọi người, ai cũng có thể nhận thấy nhờ những vật huyền bí, nên họ không còn lý do chữa tội.

²¹Dù biết Thượng Đế, nhưng họ chẳng ghi tên vinh hay tri ân Ngài. Họ suy tư trong vòng luẩn quẩn;^a tâm hồn^b bị sa lầy trong bóng tối.²²Họ tự nhận là khôn ngoan, nhưng hóa ra mê muội.²³Thay vì thờ phượng Thượng Đế vinh quang hăng hárga, họ tôn thờ thần tượng con người p hù du, đến cả hình tượng chim, thú hay loài bò sát.

²⁴Vì thế, Thượng Đế để mặc họ theo dục vọng, sa đắm vào sắc dục,^c làm ô nhục thân thể của nhau.²⁵Họ tráo đổi chán lý của Thượng Đế bằng chuyện giả dối và thờ phượng tạo vật thay cho Tạo Hóa, là Đáng đáng được tôn thờ muôn đời.

²⁶Do đó, Thượng Đế để mặc họ theo dục tình ô nhục. Đàn bà bỏ cách luyến ái tự nhiên để theo lối phản tự nhiên.²⁷Đàn ông cũng bỏ liên hệ tự nhiên với đàn bà, luyến ái lẫn nhau theo lối tình dục đồng giới^d đáng ghê tởm, để rồi chịu hình phạt xứng đáng với thói hư tật xấu của mình.

²⁸Vì họ từ chối, không chịu nhìn nhận Thượng Đế, nên Ngài để mặc họ làm những việc hư đốn theo đâu óc sa đọa.²
⁹Đời sống họ đầy tội lỗi: gian ác, hiểm độc, tham lam, ganh ghét, giết người, tranh chấp, gian trá, quý quyết, nói xấu,³
⁰phao vu, ghét Thượng Đế, xác láo, kiêu u cảng, khoác lác, ưa tìm cách làm ác mồi mẻ, nghịch cha mẹ,³¹không phân biệt thiện ác, bội ước, không tình nghĩa, kh

ông thương xót.³²Dù họ biết rõ ràng, th eo luật Thượng Đế, người làm những việc ấy đều đáng chết, họ vẫn cứ phạm luật, lại còn khuyến khích người khác làm theo nữa.

2

Tội Lỗi của Người Do Thái

Thưa anh em, khi lên án người khác điều gì, anh em cũng phải tự lên án, vì đã lên án họ mà hành động cũng như họ. Vậy anh em chẳng có lý do chạy tội.²Chúng ta đều biết Thượng Đế căn cứ vào sự thật để xét xử những kẻ giả dối ấy.³Đã lên án người, lại phạm luật như người, liệu anh em có khỏi bị Thượng Đế lên án không?⁴Hay anh em coi thường lòng nhân từ, khoan dung, nhẫn nại vô biên của Chúa, đến nỗi không nhận thấy Ngài nhân từ vì chở đợi anh em hối cải?

⁵Ngoan cố, không hối cải là tự đòn chúa hình phạt khủng khiếp cho mình trong ngày đoán phạt^e của Thượng Đế, khi Ngài dùng công lý xét xử loài người.⁶Chúa sẽ thưởng phạt tùy theo công việc mỗi người.⁷Người nào bền lòng vâng phục Chúa,^ftim kiếm vinh quang, danh dự và những giá trị vĩnh cửu sẽ được sự sống đời đời.⁸Còn người nào vị kỷ, chối bỏ chân lý, đi theo đường gian tà sẽ bị hình phạt; Thượng Đế sẽ trút cơn giận của Ngài trên họ.⁹Tai ương, thống khổ sẽ giáng trên mọi kẻ làm ác, dù người Do Thái hay nước ngoài;¹⁰nhưng vinh quang, danh dự, bình an dành sẵn cho người vâng phục Thượng Đế,^fkhông phân biệt chủng tộc,^g vì Thượng Đế không thiên vị ai.

^a *đồng tính luyến ái*

^c *Nt phản nợ*

^f *Nt làm điều thiện*

^g *Nt Do Thái hay nước ngoài*

^a *Nt hư không*

^b *Nt lòng*

^c *Nt sự ô uế*

Luật Pháp Mai-sen Không Cứu Được

Người Do Thái

¹²Người nước ngoài phạm tội khi chưa biết luật pháp Mai-sen sẽ bị hình phạt, ^anhưng không chiếu theo luật ấy. Người Do Thái đã biết luật pháp mà phạm tội sẽ bị xét xử theo luật pháp.

¹³Vì không phải người biết ^bluật pháp được kể là công chính, nhưng người vắng giữ luật pháp. ¹⁴Khi người nước ngoài không có luật pháp, theo bản tính là m những điều luật pháp đòi hỏi, hành động theo bản tính là luật pháp của họ. ¹⁵Việc này chứng tỏ các nguyên tắc luật pháp đã được ghi vào lòng họ; lương tâm cũng làm chứng khi lên tiếng^c buộc tội hay biện hộ. ¹⁶Theo Phúc Âm tôi truyền giảng, đến ngày Thượng Đế đã định, Chúa Cứu Thế Giê-xu sẽ xét xử mọi tư tưởng, hành động kín đáo của loài người i.

¹⁷Anh em tự hào là người Do Thái, ý lại luật pháp Mai-sen, khoe mình là dân Thượng Đế. ¹⁸Anh em tự phụ vì biết được ý muốn Ngài, biết phân biệt phải quấy nhở học hỏi luật pháp. ¹⁹Anh em kiêu hãnh tự nhận là người dẫn đường kẻ mù, là ánh sáng cho người đi trong đêm tối, ²⁰là giáo sư của người thất học và trẻ con, vì anh em thông thạo luật pháp, tinh hoa của trí thức và chân lý. ²¹Do đó, anh em ưa dạy dỗ người khác, nhưng sao k hông tự sửa dạy? Anh em bảo người ta đừng trộm cắp, nhưng sao anh em còn t rộm cắp? ²²Anh em căm kẻ khác ngoại tình, nhưng sao anh em vẫn ngoại tình? Anh em không cho thờ lạy thần tượng, nhưng sao anh em ăn trộm đồ thờ? ²³Anh em tự hào hiểu biết luật pháp Thượng

Đế, nhưng sao còn phạm luật để làm nhục Danh Ngài? ²⁴Thật đúng như lời Thánh Kinh: “Vì tội của người Do Thái cá c ngưới, mà Danh Thượng Đế bị xúc phạm giữa các dân tộc.”

Lẽ Cắt Bì Không Cứu Rồi Được

²⁵Nếu anh em tôn trọng luật pháp, thì chịu cắt bì mới có ý nghĩa; nếu phạm luật, thì chịu cắt bì cũng như không. ²⁶Nếu người không chịu cắt bì vắng giữ luật pháp, lẽ nào Thượng Đế chẳng xem họ như đã chịu cắt bì? ²⁷Và chính họ, là những người thực sự không chịu cắt bì nhưng biết tôn trọng luật pháp, sẽ lên án anh em, là những người chịu cắt bì và có luật pháp hàn hoi, nhưng không chịu vắng giữ.

²⁸Người chỉ có hình thức Do Thái không phải là Do Thái thật; lẽ cắt bì chỉ t heo nghi thức bên ngoài không phải là lẽ cắt bì chân chính. ²⁹Người Do Thái thật phải có tâm hồn Do Thái; cũng như lẽ cắt bì thật là sự đổi mới^d tâm hồn do Thánh Linh, chứ không phải chỉ theo lẽ n ghi, luật pháp. Người như thế sẽ được chính Thượng Đế khen ngợi, không phải loài người.

3

Sự Thành Tín của Thượng Đế

Vậy dân Do Thái hưởng đặc ân gì của Thượng Đế?^e Lẽ cắt bì có giá trị gì? ²Thưa a, họ hưởng đú thứ đặc ân. Trước hết, Do Thái là dân tộc được ủy thác thông điệp^f T hượng Đế truyền cho loài người.

³Nếu có người Do Thái thất tín, khôn g vâng phục Thượng Đế, chẳng lẽ vì thế mà Ngài không giữ lời hứa sao?

^a Nt hư vọng

^b Nt nghe

^c Ctd khi tư tưởng

^d Cắt bì trong tâm hồn

^e Ctd có lợi thế gì?

^f Ctd lời sấm

⁴Tuyệt đối không! Vì chỉ có loài người mới lật lừa dối trá, còn Thượng Đế luôn luôn chân thật, như Thánh Kinh chép:

“Lời Chúa luôn luôn chân thật, công bằng,

Ai xét đoán cũng phải nhìn nhận.”^a

⁵Nếu tội lỗi chúng ta làm nổi bật đức công chính của Thượng Đế, thì có phải Ngài bất công khi hình phạt chúng ta không? (Đây là lối lập luận của một vài người). ⁶Tuyệt đối không! Vì nếu Thượng Đế bất công, thì còn xét xử được ai?

⁷Cũng theo lập luận trên, có người thắc mắc: Nếu sự lừa dối của tôi làm sáng tỏ đức chân thật của Thượng Đế, thì sao tôi còn bị Ngài xét xử như người có tội?

⁸Lập luận kiểu ấy, chẳng khác gì bảo: “Gieo ác sẽ gặt thiện!” Thế mà có người i dám nói rằng chúng tôi cũng giảng dạy như thế! Họ sẽ bị hình phạt thật công bằng.

Cá Nhân Loại Đều Mắc Tội

⁹Vậy người Do Thái có lương thiện hơn các dân tộc khác không? Hắn là không, vì như chúng ta vừa trình bày, người Do Thái và nước ngoài đều có tội. ¹⁰Thánh Kinh chép:

“Chẳng một người nào công chính, dù chỉ một người thôi.

¹¹Chẳng có ai hiểu biết Thượng Đế; Không ai tìm kiếm Ngài.

¹²Mọi người đều trở mặt, đi vào đường lầm lạc.

Chẳng một ai làm lành, dù một người cũng không.

¹³Hoping họ hối hám thô tục, như cửa mồ bốc mùi hôi thối.

Lưỡi họ chuyên lừa dối,

môi chứa nọc rắn hổ.

¹⁴Miệng phun lời nguyền rủa cay độc,

¹⁵Họ nhanh chân đi giết người,

¹⁶Đến đâu cũng để lại vết di tiêu tàn, k horizon khổ.

Họ chẳng biết con đường hạnh phúc, an vui,

¹⁸Cũng chẳng nể nang, kính sợ Thượng Đế.”^b

¹⁹Chúng ta biết rằng người sống dưới luật pháp phải tuân theo tất cả mọi điều luật pháp đòi hỏi, nên chẳng ai có thể c hãy tội, và cả nhân loại sẽ bị Thượng Đế xét xử. ²⁰Chiếu theo luật pháp, chẳng ai được kể là công chính, vô tội trước mặt Thượng Đế, vì luật pháp chỉ giúp con người biết mình có tội.

Đức Tin Con Người và Sự Công Chính của Thượng Đế

²¹Nhưng ngày nay, Thượng Đế công bố phương pháp cứu rỗi: Con người được Chúa tha tội và nhìn nhận là công chính mà không nhờ luật pháp. Ngay luật pháp Mai-sen và các tiên tri cũng xác nhận điều ấy. ²²Tất cả những người tin Chúa Cứu Thế Giê-xu đều được Thượng Đế tha tội và coi là công chính, không phân biệt một ai. ²³Vì mọi người đều phạm tội, không còn phản chiếu vinh quang Thượng Đế. ²⁴Nhưng Thượng Đế ban ân, rộng lòng tha thứ, vì công lao cứ u chuộc bằng máu của Chúa Cứu Thế Giê-xu mà kể chúng ta là công chính. ²⁵T hượng Đế đã cho Chúa Giê-xu hy sinh c huộc tội chúng ta,^c là những người tin c ậy máu Ngài. Việc cứu chuộc này chưn g tỏ đức công chính của Thượng Đế đối

^a Ctd Chúa được xung công chính trong lời nói; và thắng kiện khi bị xét xử, Thi 51:4

^b Thi 14:1-3, 5:9, 140:3, 10:7; Ê-sa 59:7,8; Thi 36:1

^c Ctd làm tể lể vẫn hồi hay tể lể chuộc tội

LA MÃ 3:26

với tội lỗi loài người trong quá khứ và hiện tại. Trong quá khứ, Ngài nhẫn nhục bỏ qua tội lỗi;²⁶ trong hiện tại, người tin Chúa Giê-xu được Ngài tha tội và nhì n nhận là công chính.

²⁷Vậy con người còn có lý do để tự hào không? Tuyệt đối không! Vì nhờ đức tin mà chúng ta được cứu, không phải do việc làm.²⁸Chúng tôi xin xác nhận: Con người được kể là công chính, vô tội và tin Chúa, chứ không phải vì vâng giữ luật pháp.²⁹Phải chăng Thượng Đế chỉ là Thành của dân Do Thái? Thưa, Ngài cũng là Thần của tất cả các dân tộc,³⁰vì chỉ có một Thượng Đế duy nhất. Ngài tha tội cho tất cả những người tin nhận Chúa Giê-xu, dùn Do Thái hay người nước ngoài.³¹Đã có đức tin, vậy chúng ta nên hỷ y bỏ luật pháp không? Chẳng bao giờ! Ngược lại, nhờ đức tin mà luật pháp được cõi vĩnh vàng.

4

Gương Áp-ra-ham

Chúng ta giải thích thế nào về trường hợp Áp-ra-ham, là tổ phụ chúng ta?²Nếu vì làm lành mà Áp-ra-ham được Thượng Đế nhận nhận là người công chính và ô tội, thì hẳn ông có lý do tự hào. Nhưng Thượng Đế không thừa nhận điều ấy.³Thánh Kinh chép: “Áp-ra-ham tin Thượng Đế, nhờ đó Ngài kể ông là người công chính.”^a

⁴Khi một người làm việc lính thù lao, người ấy không thể coi thù lao như ân huệ, nhưng là tiền công.⁵Còn khi người không làm việc, nhưng tin Thượng Đế có quyền tha tội cho mình, người ấy hứa ông ân huệ và được kể là công chính nh

ờ đức tin.⁶Khi trình bày hạnh phúc của người được Thượng Đế coi là công chính h, Đa-vít đã từng xác nhận:

⁷“Phúc cho người nào tội được tha thứ, lỗi được xóa bỏ!^b

⁸Phúc cho người được Chúa kể là vô tội!”^c

⁹Hạnh phúc ấy chỉ dành riêng cho người chịu cắt bì, hay cho cả người không chịu cắt bì? Chúng ta vừa nói “Nhờ đức tin, Áp-ra-ham được kể là người công chính.”¹⁰Áp-ra-ham được kể là công chính lúc nào? Trước hay sau khi chịu cắt bì? Thưa, trước khi chịu cắt bì.¹¹Lẽ cắt bì là dấu hiệu chứng tỏ ông được kể là công chính nhờ đức tin từ khi chưa chịu cắt bì. Do đó, ông trở thành tổ phụ của mọi người không chịu cắt bì, nhưng tin nhận Chúa Cứu Thế, nên được Thượng Đế kể là công chính.¹²Đồng thời ông cũng là tổ phụ những người chịu cắt bì và sống bởi đức tin như ông khi chưa chịu cắt bì.

Hướng Lời Hứa Bởi Đức Tin

¹³Thượng Đế hứa cho Áp-ra-ham và dòng dõi ông thừa hưởng thế giới này, không phải vì ông vâng giữ luật pháp, nhưng vì ông tin cậy Ngài, và được kể là công chính.¹⁴Nếu Thượng Đế chỉ dành lời hứa ấy cho những người vâng giữ luật pháp, thì đức tin hóa ra vô ích, và lời hứa trở thành vô nghĩa.¹⁵Luật pháp chỉ đem lại hình phạt cho kẻ phạm pháp; nên khi nào không có luật pháp, sẽ không còn ai phạm pháp nữa.

¹⁶Bởi đức tin, Áp-ra-ham được lời hứa của Thượng Đế như một ân huệ, nên tất cả dòng dõi ông đều được hưởng lời hứa đó, cả dòng dõi theo luật pháp, lẫn d

^a Sáng 15:6

^b Nt che láp

^c Thi 32:1,2

òng dõi theo đức tin. Áp-ra-ham là tổ p hụ của tất cả chúng ta,¹⁷như Thánh Kinh chép: “Ta đã chọn con làm tổ phụ nhiều dân tộc.” Phải, tr ớc mặt Thượng Đế mà ông tin cậy, Áp-r a-ham là tổ phụ tất cả chúng ta. Ông tin Chúa có quyền khiến kẻ chết sống lại, đổi không ra có.¹⁸Trong cảnh tuyệt vọ ng, Áp-ra-ham vẫn hy vọng tin tưởng lờ i hứa của Thượng Đế: “Đòng dõi con sẽ đồng như sao trên trời.”¹⁹ Nhờ đó ông tr ở thành tổ phụ nhiều dân tộc.¹⁹Dù lúc ấ y ông đã một trăm tuổi, còn Sa-ra chín mươi – cả hai đều quá tuổi sinh sản – tình trạng này không làm cho đức tin ô ng yếu kém.²⁰Ông chẳng nghi ngờ lời hứa của Thượng Đế; trái lại, đức tin ông càng thêm vững mạnh, và ông cứ ca ngợi Ngài.²¹Ông tin chắc chắn Thượng Đ ế có quyền thực hiện mọi điều Ngài hứa.²²Chính nhờ đức tin ấy, ông “được kể l à người công chính.”²³Đặc ân “được kể là người công chính” không dành riêng cho Áp-ra-ham,²⁴nưng cho chúng ta nữa: Vì khi chúng ta tin lời hứa của Th ượng Đế, là Đáng dã cho Chúa Giê-xu c húng ta sống lại, Ngài cũng kể chúng ta là công chính như Áp-ra-ham.²⁵Chúa Cứu Thế chịu chết đền tội chúng ta; và sống lại để chứng nhận chúng ta là ngư ời công chính.

5

Sự Cứu Rỗi Bởi Đức Tin

Vậy, nhờ đức tin chúng ta được kể là người công chính, và được giải hòa với Thượng Đế qua trung gian^b của Chúa C ứu Thế Giê-xu.²Vì đức tin ấy, Chúa Cứ u Thế nâng chúng ta lên địa vị hiện tại,

cho hưởng đặc ân làm con Thượng Đế; chúng ta hân hoan vì hy vọng được chi a sẻ vinh quang với Ngài.³Đồng thời, c húng ta vui mừng giữa mọi gian khổ, vì biết rằng gian khổ đào tạo kiên nhẫn;⁴ kiên nhẫn đem lại kinh nghiệm; và kinh nghiệm phát sinh hy vọng.⁵Hy vọng tr ong Chúa không bao giờ phải vỡ mộng^c như hy vọng trần gian, vì Thượng Đế y êu thương chúng ta, sai Thánh Linh dỗ t inh yêu tràn ngập lòng chúng ta.

⁶Đang khi chúng ta bó tay tuyệt vọng , Chúa Cứu Thế đã đến đúng lúc để chết thay cho chúng ta, là những người tội l ỗi, xấu xa.⁷Thông thường, ít ai chịu ch ết cho người công chính, hiền lương; nh ưng dù sao, nghĩa cử ấy còn có thể xảy r a.⁸Nhưng Thượng Đế đã chứng tỏ tinh yêu thương Ngài đối với chúng ta khi C húa Cứu Thế chịu chết thay chúng ta là người tội lỗi.

⁹Trước kia là người tội lỗi, mà ta còn nhờ máu Chúa được tha thứ; nay ta sạch tội rồi, chắc chắn Ngài sẽ cứu ta khỏi h ình phạt khùng khiếp Thượng Đế dành cho thế gian.¹⁰Trước kia là kẻ thù Th ượng Đế, mà ta còn được giải hòa với N gài nhờ sự chết của Con Ngài; nay ta đ ã hòa thuận rồi, chắc chắn Ngài sẽ giải cứu ta do sức sống bất diệt của Ngài.¹¹ Ngoài ra, chúng ta còn có vinh dự được tương giao khắng khít với Thượng Đế d o công lao Chúa Cứu Thế Giê-xu, vì nh ờ Ngài, chúng ta được hòa thuận với Th ượng Đế.

A-dam và Chúa Giê-xu

¹²Vì A-dam, tội lỗi đã xâm nhập thế gian, đem theo sự chết. Do đó, mọi ngư ời đều phải chết, vì mọi người đều

^a Sáng 15:5

^b Ctd do công lao

^c Nt không hổ thẹn

LA MÃ 5:13

phạm tội.¹³Tội lỗi đã vào thế gian trướ c khi luật pháp Mai-sen được ban hành ; nhưng lúc ấy chẳng ai bị lên án, vì chư a có luật pháp.¹⁴Tuy nhiên sự chết vẫn ngự trị loài người từ thời A-dam đến Ma i-sen, kể cả những người không phạm tội i như A-dam. A-dam tượng trưng cho C húa Cứu Thế, báo trước sự xuất hiện củ a Ngài, nhưng mang một ý nghĩa trái ng ược,¹⁵giống như sự phạm tội trái ngược sự tha tội. Vì một A-dam phạm tội, mà bao nhiêu người phải chết; còn một mìn h Chúa Cứu Thế Giê-xu đem lại sự kho an hồng của Thượng Đế, làm cho vô số người được tha tội.¹⁶Tội lỗi A-dam thật khác hẳn ân tha thứ của Thượng Đế. D o một tội của A-dam mà mọi người bị t uyên án; trái lại, do Chúa Giê-xu mà co n người được Thượng Đế tha thứ và kể l à công chính dù phạm bao nhiêu tội.¹⁷ Vì tội A-dam mà sự chết cầm quyền trê n mọi người; trái lại, do công Chúa Cứu Thế Giê-xu, những ai nhận ân phúc và sự tha tội dõi dào của Thượng Đế sẽ đư ợc uy quyền lớn lao hơn, để sống thánh thiện và đắc thắng.¹⁸Do tội của A-dam, mọi người bị kết án; do việc công chính của Chúa Cứu Thế, mọi người được trả ng án và được sống vĩnh cửu.¹⁹A-dam không vâng lời Thượng Đế, làm cho ba o nhiêu người mắc tội; Chúa Cứu Thế v āng lời Thượng Đế, nên vô số người sạc h tội.

²⁰Luật pháp vạch trần quá nhiều tội l õi; nhưng chúng ta càng nhận tội, ân tha thứ của Thượng Đế lại càng gia tăng.²¹ Trước kia, tội lỗi hoành hành,^a khiến lo ài người phải chết; nhưng ngày nay, ân phúc Thượng Đế ngự trị, nên chúng ta s ạch tội và được sự sống vĩnh cửu, nhờ c ông lao Chúa Cứu Thế Giê-xu, là Chúa chúng ta.

6

Lễ Báp-têm: Chết Về Tội Lỗi và Sống với Chúa Cứu Thế

Vậy, chúng ta còn tiếp tục phạm tội, để Thượng Đế gia tăng ân phúc không?²Tuyệt đối không! Chúng ta đã chết về tội lỗi, lẽ nào còn sống trong tội lỗi nữa ?³Anh em không biết rằng khi chúng ta chịu báp-têm trong^b Chúa Cứu Thế Giê -xu, chúng ta đã chịu chết với Ngài^c sao ?⁴Cũng do báp-têm ấy, chúng ta đã đượ c chôn với Chúa Cứu Thế, để sống một cuộc đời mới, cũng như Ngài đã nhờ vin h quang của Chúa Cha mà sống lại từ c ôi chết.

⁵Đã liên hiệp với Chúa trong sự chết , chúng ta cũng liên hiệp với Ngài tron g sự sống lại.⁶Biết rõ người cũ chúng t a đã bị đóng đinh trên cây thập tự với Chúa Cứu Thế, trụ sở^dtội lỗi đã bị tiêu diệt, nên chúng ta không còn làm nô l ệ cho tội lỗi nữa.⁷Vì ai đã chết đều đư ợc giải thoát khỏi tội lỗi.

⁸Đã cùng chết với Chúa Cứu Thế, ch ác chán chúng ta sẽ cùng sống với Ngài .⁹Chúng ta biết rằng Chúa Cứu Thế đã sống lại từ cõi chết; Ngài không bao gi ờ chết nữa, và sự chết chẳng còn quyề n lực gì trên Ngài.¹⁰Ngài đã chết để tiê u diệt tội lỗi một lần dứt khoát; và nay Ngài sống cho Thượng Đế.

¹¹Anh em cũng vậy, phải kể mình thà t chết về tội lỗi, và nhờ Chúa Cứu Thế Giê-xu mà sống cho Thượng Đế.

^a Nt cai trị

^b Ctd báp-têm để liên hiệp với

^c Nt là chịu báp-têm trong sự chết của Ngài

^d Nt thể xác

Sự Thánh Hóa

¹²Vậy, đừng để tội lỗi thống trị thể xác bằng hoại^a của anh em; đừng chiêu dãi những thèm muốn của thể xác.¹³Đừng để bộ phận nào của thể xác anh em là m dụng cụ ô uế^b cho tội lỗi; nhưng hãy dâng trọn thể xác cho Thượng Đế, như người từ cõi chết sống lại, để làm dụng cụ tinh khiết^c cho Ngài.¹⁴Tội lỗi không thống trị anh em nữa, vì anh em không còn bị luật pháp trói buộc, nhưng được hưởng ân phúc của Thượng Đế.

¹⁵Đã hưởng ân phúc Thượng Đế và thoát khỏi luật pháp, chúng ta còn phạm tội không? Tuyệt đối không!¹⁶Anh em không biết rằng khi chịu làm nô lệ cho ai, anh em chỉ được phục dịch người chủ đó sao? Vậy anh em chỉ có thể chọn, hoặc làm nô lệ cho tội lỗi để rồi chết灭亡, hoặc tinh nguyện vâng phục Thượng Đế để được tha tội và sống đời đời.^d¹⁷Tạ án Thượng Đế, anh em trước kia vốn làm nô lệ cho tội lỗi, nhưng nay đã thành tâm vâng phục các lời giáo huấn của Chúa,¹⁸nên anh em được thoát ách nô lệ tội lỗi, để “làm nô lệ” cho lẽ công chí nh.

¹⁹Tôi diễn tả theo lối nói thông thường để giúp anh em nhận thức dễ dàng. Trước kia anh em đem thân làm nô lệ cho tội lỗi ô uế; ngày nay hãy dâng thân ấy “làm nô lệ” cho lẽ công chính, thánh khết.²⁰Khi còn làm nô lệ cho tội lỗi, đối với lẽ công chính, anh em được tự do.²

¹Như thế, anh em nhận được kết quả gì? Chỉ có những kết quả nhuốm nhẹ mà ngày nay anh em còn hổ thẹn. Vì kết cuộc của mọi điều ấy chỉ là cái chết.²²Nhưng ngày nay anh em được giải thoát khỏi

tội lỗi, để “làm nô lệ” cho Thượng Đế; kết quả là được thánh hóa, và cuối cùng được sống vĩnh cửu.²³Vì tiền công của tội lỗi là sự chết, nhưng tặng phẩm của Thượng Đế là đời sống vĩnh cửu trong Chúa Cứu Thế Giê-xu, là Chúa chúng ta.

7

Người Tin Chúa Được Giải Phóng Không i Luật Pháp

Đã thông hiểu luật pháp, anh em thừa biết luật pháp chỉ có hiệu lực đối với con người khi còn sống.²Thí dụ người đàn bà có chồng: luật pháp ràng buộc nàng với chồng suốt thời gian chồng còn sống; nhưng theo luật, sau khi chồng chết, nàng không còn bị ràng buộc với chồng nữa.³Nếu lấy người khác khi chồng còn sống, thì nàng phạm tội ngoại tình; nhưng sau khi chồng chết, nàng có quyền lấy chồng khác; luật pháp không còn ràng buộc hay lên án.

⁴Thưa anh em, trường hợp anh em cũng thế. Đối với luật pháp, anh em đã chết trên cây thập tự với Chúa Cứu Thế. Ngày nay anh em thuộc về Chúa Phục Sinh; nhờ đó, anh em kết quả tốt đẹp cho Thượng Đế.⁵Khi chúng ta còn sống theo bản tính cũ,^c những ham muốn tội lỗi do luật pháp khích động đã hoàn thành trong thể xác; kết quả là cái chết.⁶ Ngày nay, chúng ta được giải thoát khỏi sự trói buộc của luật pháp, vì đối với luật pháp chúng ta đã chết, để được tự do phục vụ Thượng Đế theo cách mới của tâm linh, chứ không theo lối cũ của luật pháp.

^a Nt thể xác chết

^b Nt của sự bất chính

^c Nt của sự công chính

^d Nt đến sự công chính

^e Cld xác thịt

LA MÃ 7:7

Vai Trò của Luật Pháp

7Nói thế, có phải luật pháp là tội lỗi không? Tuyệt đối không! Luật pháp không phải là tội, nhưng dạy tôi biết điều gì là tội. Tôi không biết tham muốn là tội, nếu luật pháp không dạy: “Con đừng tham muốn.” 8Nhưng tội lỗi lợi dụng điều rắn này để đánh thức mọi thứ tham muốn xấu xa dồn ép trong tôi. Vậy tội lỗi sẽ chết nếu không có luật pháp. 9Khi chưa có luật pháp, tôi sống; nhưng khi có luật pháp rồi, tôi lỗi vùng dậy giết tôi. 10Tôi nhận thấy đáng lẽ điều rắn chỉ dã con đường sống, lại đưa tôi vào cõi chết. 11Vì tội lỗi đã lợi dụng điều rắn để lừa dối tôi, và nhân đó giết tôi. 12Vậy, luật pháp và điều rắn đều là thánh, đúng và tốt.

13Như thế, điều tốt lại giết chết tôi sao? Không bao giờ! Nhưng tội lỗi đã để lộ thực chất của nó khi mượn điều tốt đưa tôi vào cõi chết. Lợi dụng điều rắn của Thượng Đế, tội lỗi thật quý quyết hiết m độc vô cùng.

Cuộc Tranh Chấp Nội Tâm

14Chúng ta biết luật pháp vốn linh thiêng, còn chúng ta chỉ là người trần tục yếu đuối, làm nô lệ cho tội lỗi. 15Tôi không hiểu nổi hành động của mình: Tôi không làm điều mình muốn, nhưng làm điều mình không muốn. 16Khi làm điều mình không muốn, thâm tâm tôi đồng ý với luật pháp, nhìn nhận luật pháp là đúng. 17Như thế không phải chính tôi làm quấy, nhưng tội lỗi chủ động trong tôi. 18Tôi biết chẳng có điều gì tốt trong tôi cả –

tôi muốn nói về bản tính cũ của tôi. Dù tôi ước muốn làm điều tốt, nhưng không thể nào thực hiện.

19Tôi chẳng làm điều tốt mình muốn; lại làm điều xấu mình không muốn. 20Khi tôi làm điều mình không muốn, không phải chính tôi làm nữa, nhưng tội lỗi chủ động trong tôi.

21Do đó, tôi khám phá ra luật này: Khi muốn làm điều tốt, tôi lại làm điều xấu. 22Trong thâm tâm, tôi vẫn yêu thích luật Thượng Đế,²³⁻²⁵nhưng có một luật khác trong thể xác tranh đấu với luật trong tâm trí, buộc tôi phục tùng luật tội lỗi đang chi phối thể xác tôi, vì tâm trí tôi tuân theo luật Thượng Đế, còn thể xác tôi phục tùng luật tội lỗi. Thật bất hạn h cho tôi! Ai sẽ cứu tôi thoát ách nô lệ của thể xác tội lỗi hư hoại^a này? Tạ ấn Tượng Đế, tôi được giải cứu nhờ Chúa Cứu Thế Giê-xu, là Chúa chúng ta.

8

Nép Sóng Mới Trong Thánh Linh

Vậy, người thuộc về Chúa Cứu Thế Giê-xu sẽ không bị kết tội nữa. ²Vì luật của Thánh Linh hằng sống trong Chúa Cứu Thế Giê-xu đã giải phóng tôi khỏi luật của tội lỗi và sự chết. ³Thượng Đế đã hoàn thành mọi điều luật pháp không thực hiện nổi, chỉ vì xác thịt^b mà luật pháp trở nên bất lực. Thượng Đế sai chính Con Ngài mang lấy hình hài thể xác giống như thể xác tội lỗi của loài người, để tiêu diệt tội lỗi nơi xác thịt. ⁴Nhờ thế, chúng ta trở nên người công chính, vỗ tội đúng như luật pháp đòi hỏi, vì chúng ta không sống theo xác thịt,^b nhưng theo Thánh Linh.

^a Nt thể xác của sự chết này

^b Cld bản tính cũ

⁵Người sống theo xác thịt hướng lòng về những đòi hỏi của xác thịt; người sống theo Thánh Linh chủ tâm đến điều là m Thánh Linh đẹp lòng. ⁶Người chịu theo xác thịt sẽ chết; nhưng người vâng theo Thánh Linh sẽ được sống bình an. ⁷Vì chịu theo xác thịt là chống lại Thượng Đế. Xác thịt không chịu vâng phục và không thể vâng phục luật Thượng Đế. ⁸Người sống theo xác thịt không thể nào làm Thượng Đế vui lòng.

⁹Tuy nhiên, anh em không sống theo xác thịt, nhưng sống theo Thánh Linh, vì Thánh Linh Thượng Đế đang ngự trong lòng anh em. Người không có Thánh Linh của Chúa Cứu Thế dĩ nhiên không thuộc về Chúa Cứu Thế. ¹⁰Nếu Chúa Cứu Thế sống trong anh em, dù thân thể anh em phải chết vì tội lỗi, tâm linh anh em sống vì được tha tội.^a ¹¹Thượng Đế đã làm cho Chúa Giê-xu sống lại từ cõi chết; nên một khi Thánh Linh Ngài sống trong anh em, Thượng Đế cũng sẽ khai triển thi thể của anh em sống lại, do quyền năng Thánh Linh.^b

¹²Thưa anh em, chúng ta chẳng có bổn phận gì đối với xác thịt để sống cho xác thịt. ¹³Nếu sống cho xác thịt, thì anh em sẽ chết; nhưng nếu nhờ Thánh Linh giết chết những hành vi xấu của thể xác, thì anh em sẽ sống.

¹⁴Những người được Thánh Linh của Thượng Đế hướng dẫn đều là con cái Thượng Đế. ¹⁵Thánh Linh ngự trong anh em không bao giờ đem anh em trở về vòng nô lệ khủng khiếp của ngày xưa, nhưng đưa anh em lên địa vị làm con trưởng thành, nhờ thế anh em được gọi Thượng Đế bằng Cha. ¹⁶Chính Thánh Linh xác nhận với tâm linh chúng ta rằng chún

g ta là con cái Thượng Đế. ¹⁷Đã là con trưởng thành, chúng ta được thừa hưởng cơ nghiệp Thượng Đế, và đồng kế nghiệp p với Chúa Cứu Thế. Nếu chúng ta dự p hản khổ đau với Chúa Cứu Thế, thì chắc chắn cũng dự phần vinh quang với Ngài.

Vinh Quang Tương Lai

¹⁸Tôi nghĩ rằng khổ đau hiện tại thật quá nhỏ mọn và ngắn ngủi khi đem so sánh với vinh quang lớn lao đời đời của chúng ta trong tương lai. ¹⁹⁻²¹Phải ở trong tình trạng băng hoại, vạn vật mới khắc khoải mong chờ ngày con cái Chúa sống lại, để được giải thoát khỏi hư hoại, diệt vong, và cùng hưởng tự do vinh quang với con cái Thượng Đế. Vì dù không muốn, vạn vật cũng đã bị lén án hủ y diệt.

²²Mãi đến ngày nay, vạn vật đều rên rỉ quằn quại vì đau đớn quá đỗi. ²³Chẳng riêng gì vạn vật, chính chúng ta, là những người nhận lãnh Thánh Linh, và là một bằng chứng về vinh quang tương lai,^c cũng phải âm thầm than thở đang k hi thiết tha mong đợi ngày được hưởng t rọn quyền làm con Thượng Đế – lúc ấy thân thể chúng ta cũng được cứu, không còn hư hoại nữa. ²⁴Linh hồn chúng ta đã được cứu với niềm hy vọng đó. Nếu đã có^d rồi, thì đâu cần hy vọng nữa, vì chẳng g ai hy vọng sẽ được điều mình đang có.^d ²⁵Nếu chúng ta hy vọng điều mình chưa có,^d thì chắc chắn chúng ta phải nhẫn nại chờ đợi.

²⁶Cũng do niềm hy vọng đó, Thánh Linh bố khuyết các nhược điểm của chúng ta. Chúng ta không biết phải cầu nguyện thế nào, nhưng chính Thánh Linh cung u thay cho chúng ta với những

^a Nt vĩ lẽ công chính

^b Nt do Thánh Linh Ngài ở trong anh em

^c Nt có trái đầu mùa của Thánh Linh

^d Nt thấy

LA MÃ 16:20

lời than thở không diễn tả được bằng tiếng nói loài người.²⁷Thượng Đế, là Đáng thấu hiểu lòng người, cũng biết rõ tâm trí Thánh Linh, vì Thánh Linh cầu thay cho chúng ta đúng theo ý chỉ Thượng Đế.

Chiến Thắng Trong Tình Yêu Chúa

²⁸Chúng ta biết mọi việc đều họp lại làm ích cho người yêu mến Chúa, tức là những người được lựa chọn theo ý định của Ngài.²⁹Vì Thượng Đế đã biết trước những người thuộc về Ngài, nên cung chỉ định^a cho họ trở nên giống như Con Ngài; như vậy Chúa Cứu Thế là Con Trưởng giữa nhiều anh em.³⁰Chúa kêu gọi những người Ngài chỉ định.^a Khi chúng ta đáp ứng, Chúa tha thứ tội lỗi, nhin nhận chúng ta là công chính. Người công chính được hưởng vinh quang đời đời.

³¹Trước chương trình kỳ diệu ấy, chúng ta còn biết nói gì? Một khi Thượng Đế đứng với chúng ta, còn ai dám chối lại chúng ta?³²Thượng Đế đã không tếc chính Con Ngài, nhưng hy sinh Con để cứu chúng ta, thì chắc chắn Ngài cung sẽ ban cho chúng ta mọi sự luôn với Con Ngài.³³Ai dám kiện cáo chúng ta, là người Thượng Đế lựa chọn? Vì Thượng Đế đã tha tội chúng ta,³⁴ai dám kết án chúng ta? Vì Chúa Cứu Thế Giê-xu đã chịu chết, sống lại và hiện nay ngồi bên phái Thượng Đế, đang cầu thay cho chúng ta,³⁵ai có thể phân cách chúng ta với tình yêu thương của Chúa Cứu Thế? Phải chăng hoạn nạn, gian khổ, khủng bố, đói khát, trần truồng, nguy hiểm hay chết chóc?^b³⁶Như Thánh Kinh đã ghi:

“Vì Chúa, mạng sống chúng tôi bị đe dọa suốt ngày
Chúng tôi chẳng khác gì bầy chiên tai lò thịt.”^c

³⁷Trong mọi tình huống đó, chúng ta thừa sức chiến thắng tất cả nhờ Đáng yêu thương chúng ta.³⁸Tôi tin chắc chắn không một điều nào có thể phân cách chúng ta với tình yêu thương của Thượng Đế. Dù cái chết hay cuộc sống, dù thiên sứ hay ác quỷ, dù tình hình hiện tại hay biến chuyển tương lai, dù quyền lực uy vũ,³⁹dù trời cao, vực thẳm, dù bất cứ tạo vật nào khác, không một ai hoặc sự việc gì có thể phân cách chúng ta với tình yêu thương của Thượng Đế đã thể hiện trong Chúa Cứu Thế Giê-xu, Chúa chúng ta.

9

Dân Được Tuyển Chọn

Tôi xin chân thành bộc bạch – trong Chúa Cứu Thế tôi không dám nói ngoa; có Thánh Linh chứng giám và lương tâm tôi xác nhận – ²Vì dân tộc, tôi buồn rầu quá dõi, lòng tôi đau xót đêm ngày.³Tôi sẵn lòng chịu Chúa Cứu Thế khai trừ và bị khổ hình vĩnh viễn,^d miễn là cứu vớt được anh em đồng bào ruột thịt.⁴Họ là dân tộc được Thượng Đế nhận làm con cái, chia sẻ vinh quang, kết lời giao ước. Ngài dạy họ luật pháp, cách thờ phượng và hứa cho họ nhiều ân huệ.⁵Họ là dòng dõi các vĩ nhân.^eVề phương diện thể xác, Chúa Cứu Thế cũng thuộc dòng dõi ấy; nhưng Ngài vốn là Đáng Chí Cao, là Thượng Đế đáng được chúc tụng muôn đời.

^a Nt định trước
^b Nt gươm giảo

^c Thi 44:22
^d Nt bị nguyên rủa khỏi Chúa Cứu Thế
^e Nt tộc trưởng

⁶Thượng Đế không bãi bỏ lời hứa của Ngài, vì không phải tất cả dòng dõi Y-sơ-ra-ên đều là người Y-sơ-ra-ên thật, ⁷cũng không phải tất cả dòng dõi Áp-ra-ham đều được Thượng Đế lựa chọn. Chỉ Y-sác và dòng dõi đức tin mới thật sự là con cháu Áp-ra-ham và được hưởng lời hứa. ⁸Điều này có nghĩa rằng không phải con dòng cháu giống của Áp-ra-ham là con cái Thượng Đế, nhưng chỉ dòng dõi đức tin^a mới thật sự là con cái Ngài. ⁹Thượng Đế đã hứa: “Năm tới vào lúc nào y Ta sẽ trở lại, và Sa-ra sẽ có con trai.”

¹⁰Hơn nữa, khi Rê-bê-ca vợ Y-sác đang có thai, ¹¹lúc hai con chưa sinh ra, chưa biết làm điều tốt điều xấu, Thượng Đế đã cung cấp ý định lựa chọn của Ngài. ¹²Ngài không lựa chọn theo công đức của mỗi người, nhưng theo ý muốn Ngài. Chúa bảo Rê-bê-ca: “Đứa lớn sẽ phục dịch đứa nhỏ.” ¹³Như Thánh Kinh viết: “Ta yêu Gia-cốp, nhưng ghét É-sau.”

¹⁴Vậy có phải Thượng Đế bắt công khôn? Chẳng bao giờ! ¹⁵Vì Ngài dạy M-ai-sen:

“Ta sẽ nhân từ với kẻ Ta muốn nhân từ;

Và thương xót kẻ Ta muốn thương xót.”

¹⁶Như thế, việc lựa chọn của Thượng Đế không tùy thuộc ý muốn hay sức cố gắng của con người, nhưng do lòng nhân từ Ngài. ¹⁷Thánh Kinh cũng ghi chép trường hợp một vua Ai Cập: “Ta căt nhát người lên ngai để chứng tỏ quyền năng của Ta đối với người; và nhân đó, Đanh Ta được truyền ra khắp đất.” ¹⁸Vậy, Thượng Đế tỏ lòng nhân từ đối với người này, hoặc làm cứng lòng kẻ khác, tuy ý Ngài.

¹⁹Có người sẽ hỏi: “Đã thế, sao Thượng Đế còn khiến trách, vì ai chống cự được ý Ngài?” ²⁰Này, bạn là ai mà dám hát ván Thượng Đế? Lẽ nào một chiếc bình bằng đất dám hỏi người thợ gốm: “Sao ông nặn ra tôi thế này?” ²¹Người thợ gốm chẳng có quyền dùng một miếng đất sét nặn ra chiếc bình này để dùng vào việc sang trọng, và chiếc bình kia để dùng vào việc tầm thường sao?

²²Cũng thế, lẽ nào Thượng Đế chẳng có quyền biểu lộ cơn phẫn nộ, chúng tôi uy quyền của Ngài đối với những kẻ tội lỗi đáng hủy diệt, mà Ngài đã kiên tâm chịu đựng sao? ²³Chúa không có quyền bày tỏ vinh quang rực rỡ của Ngài cho những người đáng thương xót, được chuẩn bị từ trước, để hưởng vinh quang với Ngài sao? ²⁴Chính chúng ta là những người được Chúa lựa chọn, bao gồm cả người Do Thái lẫn các dân tộc. ²⁵Đúng như lời Ngài dạy trong sách tiên tri Ô-sê:

“Ta sẽ gọi họ là ‘dân Ta,’
dù họ chẳng phải dân Ta;
Ta sẽ gọi họ là ‘người yêu dấu,’
dù họ chẳng từng được yêu dấu.”^b

²⁶và:

“Đáng lẽ phải nói với họ: ‘Các người i chẳng phải dân Ta,’
Thì Ta sẽ gọi họ là con cái Thượng Đế Hằng Sống.”^c

²⁷Tiên tri É-sa đã than thở về dân Y-sơ-ra-ên:

“Dù dòng dõi Y-sơ-ra-ên đông như cát bờ biển, chỉ một số ít người được cứu,

²⁸Vì Chúa sẽ nhanh chóng thi hành ánh phạt khắp thế giới.”^d

²⁹É-sa cũng đã nói:

^a Nt dòng dõi lời hứa
^b Ô-sê 2:23

^c Ô-sê 1:10
^d É-sa 10:22, 28:22

“Nếu Chúa Toàn Năng không chữa lại cho chúng ta một vài hậu tự, Hắn chúng ta đã bị tuyệt diệt như Sô-dôm và Gô-mô.”^a

Dân Y-so-ra-ên Đổi Với Phúc Âm

³⁰Vậy, chúng ta sẽ nói thế nào? Trong khi các dân tộc khác không tìm cầu lẽ công chính, thì Thượng Đế cho họ cơ hội đạt tới bậc công chính nhờ đức tin.³¹Còn dân Y-so-ra-ên cố gắng vâng giữ luật pháp để được nhìn nhận là người công chính, lại không đạt được.³²Tại sao? Vì họ cậy công đức theo luật pháp, chứ không nhờ đức tin, nên họ vẫn phải hòn đá chướng ngại.³³Thượng Đế đã cảnh cáo họ trong Thánh Kinh:

“Này, Ta đặt tại Si-ôn một Hòn Đá c hương ngại, một tảng đá khiến nhiều người vấp ngã. Nhưng ai tin Ngài sẽ không thất vọng.”^b

10

Thưa anh em, lòng tôi hằng ao ước và tôi luôn cầu xin Thượng Đế cứu dâng Y-so-ra-ên.²Tôi xin xác nhận, tuy họ có nhiệt tâm với Thượng Đế, nhưng nhiệt tâm đó dựa trên hiểu biết sai lầm.³Họ không biết đường lối Thượng Đế vạch sẵn cho con người đến bậc công chính, lại cố gắng lập công đức theo luật pháp, c hứ không theo đường lối Ngài.⁴Vì Chúa Cứu Thế đã xuống đời để chấm dứt thời kỳ luật pháp; từ đây ai tin nhận Ngài, đều được kể là công chính.

Sự Cứu Rỗi Dành Cho Mọi Người

⁵Mai-sen đã viết về sự công chính do luật pháp: “Người nào làm theo mọi điều luật pháp dạy bảo sẽ nhờ đó được số

ng.”^c ⁶Nhưng, sự công chính do đức tin bao hàm ý nghĩa khác: “Đừng tưởng con phải lên trời đem Chúa Cứu Thế xuống g;^d cũng đừng nghĩ con phải xuống âm phủ rước Chúa Cứu Thế lên.” ⁸Bởi vì “Đạo rất gần con, Đạo ở ngay trong miệng, trong lòng con.”^e Đó là Đạo đức tin c hứng tội hằng công bố:^f Nếu miệng anh em xưng nhận Giê-xu là Chúa, và lòng anh em tin Thượng Đế đã khiến Ngài sống lại, thì anh em được cứu rỗi.¹⁰Vì do lòng tin, anh em được kể là người công chính; và do miệng xưng nhận Ngài, anh em được cứu rỗi.¹¹Thánh Kinh đã viết: “Ai tin Ngài sẽ không thất vọng.”^g ¹²Đây không phân biệt người Do Thái hay người nước ngoài, vì chỉ có một Chúa c hung cho mọi người: Chúa giáng phúc đòi hỏi cho những người cầu xin Ngài.¹³Vì “tất cả những người kêu cầu Danh Chúa đều được cứu rỗi.”^h

¹⁴Nhưng nếu họ chưa tin Chúa thì kê u cầu Ngài sao được? Nếu chưa nghe nói về Ngài, thì làm sao biết mà tin? Nếu không có người truyền giảng, thì nghe cách nào?ⁱ ¹⁵Nếu không được sai phái, thì ai đi truyền giảng? Nên Thánh Kinh ghi nhận: “Bàn chân người đi truyền giảng Phúc Âm thật xinh đẹp biết bao!”^j

¹⁶Tuy nhiên, chẳng phải mọi người nghe Phúc Âm đều tin nhận, như Ê-sa đã nói: “Thưa Chúa, ai chịu tin lời giảng của chúng con?”^k ¹⁷Cho nên, người ta tin Chúa nhờ nghe giảng, và họ nghe khi Đạo Chúa được công bố.

¹⁸Tôi xin hỏi: Họ chưa nghe Đạo Chúa sao? Thưa, họ nghe rồi, như Thánh K

^c Lc-vi 18:5

^d Phục truyền 30:12-14

^e Ê-sa 28:16

^f Gio-ê-ën 2:32

^g Ê-sa 52:7

^h Ê-sa 53:1

^a Ê-sa 1:9

^b Ê-sa 28:16

inh viết:

“Đạo Chúa được công bố khắp nơi,
Truyền đến mọi dân tộc khắp đất.”^a

¹⁹Tôi xin hỏi tiếp: Người Y-sơ-ra-ên chưa hiểu biết sao? Trước hết, Mai-sen xác nhận:

“Ta sẽ làm cho họ ghen tức với nhữn
g người không đáng gọi là dân tộc
.

Họ sẽ giận dữ vì các dân đại dột, kέ
m cỏi.”^b

²⁰Ê-sa cũng đã quả quyết:

“Kẻ chẳng tìm kiếm, Chúa cho họ gă
p Ngài;

Kẻ chẳng hỏi han, Chúa cho họ biết
Ngài.”^c

²¹Còn về dân Y-sơ-ra-ên, ông viết:

“Suốt ngày Chúa vẫn đưa tay chờ đợi dâ
n tộc phản nghịch, ngoan cố ấy.”^d

11

Số Người Y-sơ-ra-ên Được Cứu

Vậy, Thượng Đế đã hoàn toàn từ bỏ d
ân Ngài sao? Chẳng bao giờ! Chính tôi
cũng là người Y-sơ-ra-ên, thuộc dòng dō
i Áp-ra-ham, đại tộc Bên-gia-min.

²Thượng Đế chẳng từ bỏ dân tộc Ngài
i đã lựa chọn từ trước. Anh em còn nhớ
trong Thánh Kinh, tiên tri Ê-li than phiền
với Chúa về dân Y-sơ-ra-ên: ³“Thưa
Chúa, họ đã giết các tiên tri Ngài, phá đ
ỗ bàn thờ Ngài. Chỉ còn một mình con t
rốn thoát, họ cũng đang tìm giết con.”^e

⁴Thượng Đế đáp: “Ta đã dành sẵn cho
Ta bảy ngàn người không chịu quỳ lạy
Ba-anh.”^f ⁵Ngày nay cũng thế, vẫn có

một số ít người Do Thái được Thượng Đ
ế lựa chọn, do ân phúc của Ngài. ⁶Đã g
ọi là “ân,” tất nhiên không do việc làm
hay công đức của họ; vì nếu thế, đâu cò
n là “ân” nữa.

⁷Vậy, hầu hết dân Y-sơ-ra-ên không
đạt được điều họ tìm kiếm; chỉ một thiế
u số do Thượng Đế lựa chọn đạt đến mà
thôi; số còn lại, lòng họ cứng cỏi, chai
đá, ⁸nó như Thánh Kinh đã chép:

“Cho đến ngày nay, Thượng Đế làm c
ho tâm trí họ tối tăm, mắt không th
ấy, tai không nghe.”^g

⁹Vua Đa-vít cũng nói:

“Nguyễn yến tiệc của họ biến thành l
ưới bầy, nơi họ sa chân vấp ngã v
à bị hình phạt!

¹⁰Nguyễn mất họ bị mờ tối chẳng nhìn
thấy gì; và lung họ còng xuống
mãi!”^h

¹¹Tôi xin hỏi tiếp: Người Y-sơ-ra-ên
có vấp ngã nặng đến nỗi bị Thượng Đế
hoàn toàn loại bỏ không? Thưa không!
Nhưng vì họ vấp phạm, Thượng Đế đe
m ân cứu rỗi cho các dân tộc khác, để k
hích động lòng ganh đua của họ. ¹²Nếu
lỗi làm của họ đem hạnh phúcⁱ cho nhâ
n loại, và khuyết điểm của họ giúp các
dân tộc hưởng ân cứu rỗi, thì khi họ qua
y về với Chúa,^j ân phúc mọi người hưởn
g được sê dời dào biết bao!

Các Dân Tộc Được Cứu

¹³Tôi xin ngỏ lời cùng anh em ngoại
quốc, vì chính tôi là sứ đồ của các dân t
ộc nước ngoài –

tôi thật vinh dự với chức vụ này –

¹⁴tôi ước mong công tác tôi giữa anh em
sẽ kích thích lòng ganh đua của dân t

^a Thi 19:4

^b Phục 32:21

^c Ê-sa 65:1

^d Ê-sa 65:2

^e I Các vua 19:10

^f I Các vua 19:18

^g Ê-sa 29:10

^h Thi 69:22-23

ⁱ Nt sự giàu có

^j Nt sự đầy trọn của họ

LA MÃ 16:20

ộc tôi, nhân đó một số đồng bào tôi đượ c cứu. ¹⁵Nếu việc họ bị Thượng Đế tạm thời loại bỏ giúp cho nhân loại được h òa thuận với Ngài, thì khi họ được Ngài tiếp nhận, hậu quả sẽ s e diệu kỳ chẳng kh ác gì người chết sống lại.

¹⁶Nếu trái đầu mùa là thánh, thì cả m ùa cũng thánh; nếu rẽ cây là thánh, thì c ả cành cây cũng thánh. ¹⁷Một số cành c áy ô-liu trong vườn đã bị cắt bỏ, để cho anh em là cây ô-liu hoang được tháp và o, và được rẽ cây hút mầm mống nuôi dưỡng. ¹⁸Anh em đừng vội tự hào vì được t hay thế các cành kia; hãy nhớ luôn rằng anh em chỉ là cành, phải nhờ rẽ nuôi dù ống. ¹⁹Anh em nói: Các cành kia bị cắt đi, cốt để tôi được tháp vào. ²⁰Phải, họ bị loại bỏ vì vô tín; còn anh em tồn tại^a nhờ đức tin. Chớ tự kiêu, nhưng hãy kính h sợ. ²¹Nếu Thượng Đế đã không tiếc c ác cành nguyên trong cây, Ngài cũng kh óng tiếc các cành tháp.

²²Hãy ghi nhớ: Thượng Đế nhân từ n hưng nghiêm minh. Chúa nghiêm minh với người vấp ngã, nhưng nhân từ với a nh em, khi anh em biết cẩn trọng giữ mì nh trong sự nhân từ của Ngài; nếu khôn g, anh em cũng bị cắt bỏ. ²³Còn họ, nếu từ bỏ lòng cứng cỏi, tin nhận Chúa Cứu Thê, Ngài sẽ tháp họ vào chỗ cũ, vì Th ượng Đế thừa khả năng làm việc đó. ²⁴Nếu anh em, theo bản chất chỉ là cành ô -liu hoang, còn được cắt và tháp vào c áy ô-liu vườn trái hẳn bản chất mình, thì huống chi họ, đúng bản chất là ô-liu vư ờn, sao lại không được tháp vào gốc cũ?

Lòng Thương của Thượng Đế Bao Gồm Tất Cả Các Dân Tộc

²⁵Thưa anh em, tôi muốn anh em biết rõ huyền nhiệm này, để anh em khỏi tự phụ: Một thành phần dân Y-sơ-ra-ên s ē ngoan cố không tin, cho đến chừng cá c dân tộc khác gia nhập vào đủ số. ²⁶Vậ y cả Y-sơ-ra-ên s e được cứu, như Thánh Kinh chép:

“Vị Cứu Tinh s e đến từ Si-ôn.
Loại bỏ những điều vô đạo
Ra khỏi nhà Gia-cốp.”^b

²⁷“Và đây là giao ước Ta lập với họ:
Tôi lôi họ s e được Ta tha thứ.”^c

²⁸Xét theo phương diện Phúc Âm, họ là kẻ thù của Phúc Âm, nên anh em đư ợc cứu rỗi; nhưng xét theo khía cạnh tu yển chọn, họ là người yêu dấu của Thượ ng Đế, vì Ngài lựa chọn tổ phụ họ. ²⁹Vì sự ban tặng và kêu gọi của Thượng Đế chẳng hề thay đổi. ³⁰Như anh em trước kia không vâng phục Thượng Đế, mà na y được ân khoan hồng, nhờ họ không vâ ng phục Ngài. ³¹Cũng thế, ngày nay họ không vâng phục Thượng Đế, nhưng nh ờ anh em nhận ân khoan hồng, họ cũng được khoan hồng. ³²Vì Thượng Đế đã đ ặt mọi người vào địa vị không vâng phụ c, để tỏ ân khoan hồng cho cả nhân loại .

Ca Ngợi Thượng Đế

³³Ôi, tri thức và khôn ngoan của Thượ ng Đế

Thật vô cùng phong phú, sâu xa!
Cách Ngài phán đoán chẳng ai tìm h iểu được;
Đường lối Chúa không người nào dò ra.

³⁴Nào ai biết ý tưởng Chúa thâm trầm ban phước?

Ai có thể làm cỗ vấn cho Ngài?

^a Nt đúng

^b È-sa 59:20

^c Giê 31:33,35

³⁵Ai dâng hiến cho Chúa trước,
Để về sau được Ngài đền báo?
³⁶Vì vạn vật do Chúa sáng tạo, Đều t
ồn tại vì Chúa, nhờ Thần
Năng;
 Tất cả đều hướng về Ngài.
 Đời đời Ngài được vinh quang!
 Thành tâm sở nguyện!

12

Sinh Tế Sống

Do lòng thương xót của Thượng Đế, t
ôi nài khuyên anh em dâng thân thể mìn
h cho Thượng Đế như một sinh tế sống
và thánh, đẹp lòng Ngài. Đó là cách thờ
phượng đích thực của người theo Chúa.
²Đừng đồng hóa với người đời; nhưng
hãy để Chúa đổi mới tâm trí mình. Nhờ
đó, anh em có thể tìm biết ý muốn của
Thượng Đế, và hiểu rõ điều gì tốt đẹp,
trọn ven, hài lòng Ngài.

³Do ân phúc Thượng Đế ban, tôi khu
yên anh em đừng có những ý nghĩ quá c
ao về mình; nhưng mỗi người phải khiê
m tốn tự xét, đúng theo mức độ đức tin
Thượng Đế ban cho mình. ⁴Thân thể ch
úng ta có nhiều chi thể; mỗi chi thể giữ
một chức phận khác nhau. ⁵Cũng vậy, tr
ong Chúa Cứu Thế, tất cả chúng ta hợp
làm một thân thể, và các chi thể đều tùy
thuộc lẫn nhau. ⁶Thượng Đế ban ân tứ
cho chúng ta mỗi người một khác. Ai c
ó ân tứ nói tiên tri, hãy nói theo đức tin
mình; ⁷ai phục dịch, hãy hăng hái phục
dịch; ai dạy dỗ, hãy chuyên tâm dạy dỗ;
⁸ai khích lệ, hãy tận tình khích lệ; ai cứ
u tế, hãy dâng hiến rộng rãi; ai lãnh đạo
, hãy tận tâm lãnh đạo; ai an ủi người đ
u khổ,^a hãy hết lòng an ủi.

^a Nt tóm tắt sự thương xót
^b Nt thánh đỡ

Yêu Thương

⁹Tình yêu thương phải chân thành; p
hải ghét bỏ điều ác và gắn bó điều thiê
. ¹⁰Hãy yêu thương nhau tha thiết như a
nh em ruột thịt; phải kính trọng nhau. ¹¹
Phải siêng năng làm việc, đừng biếng n
hác; phải hầu việc Chúa với tinh thần h
àng hái. ¹²Hãy vui mừng trong niềm hy
vọng, nhẫn耐 lúc gặp hoạn nạn, và bê
n lòng cầu nguyện. ¹³Hãy chia cơm xé
áo cho các tín hữu;^b hãy tiếp đãi tân kh
ách.

¹⁴Hãy cầu phúc cho những người bức
hại anh em, chớ nguyên rủa họ. ¹⁵Hãy
vui với người đang vui, khóc với người
đang khóc. ¹⁶Hãy đối xử với mọi người
như nhau. Chớ có tư tưởng kiêu kỳ, như
ng phải khiêm tốn hòa mình với những
người tầm thường. Đừng cho mình là kh
ôn ngoan.

¹⁷Đừng lấy ác báo ác. Hãy thực hành
điều thiện trước mặt mọi người. ¹⁸Phải
cố sức sống hòa bình với mọi người. ¹⁹
Anh em yêu dấu, đừng báo thù, nhưng c
ứ để Thượng Đế báo ứng,^c vì Thánh Kin
h đã ghi: “Chúa dạy: Báo ứng là việc củ
a Ta; Ta sẽ thưởng phạt.”^d ²⁰Nhưng, “N
ếu kẻ thù con có đói, nên mời ăn; có kh
át, hãy cho uống; làm như thế chẳng kh
ác gì con lấy than hồng chất lên đầu họ.
”^e ²¹Đừng để điều ác khắc phục mình;
nhưng phải lấy điều thiện thắng điều
ác.

^c Nt nhuởng cho con giận của Thượng Đế

^d Phục Truyền 32:25

^e Châm Ngôn 25:21-22 (thời ấy, gấp than hồng để lên tă
m đất nung trên đầu người dí xin lửa là một cách tống t
hân hưu)

13**Vâng Phục Chính Quyền**

Mọi người phải vâng phục chính quyền, vì chẳng có chính quyền nào không do Thượng Đế thiết lập.²Vậy ai chống chính quyền là chống lại mệnh lệnh Thượng Đế, và sẽ bị hình phạt.³Nhà cầm quyền không khiến cho người lương thiện kinh hãi, nhưng người gian ác phải l o sợ. Muốn khỏi sợ hãi nhà cầm quyền, anh em cứ làm điều ngay thẳng, thì họ sẽ khen ngợi anh em.⁴Họ là những người i được Thượng Đế sai phái để giúp anh em làm điều thiện; nhưng nếu anh em là m điều ác, hãy lo sợ, vì không thể trốn t ránh hình phạt. Thượng Đế dùng họ để phạt kẻ làm ác.⁵Vậy phải vâng phục ch ính quyền, chẳng những để khỏi bị hình phạt, nhưng cũng vì lương tâm.

⁶Do đó, anh em nộp thuế, vì nhà cầm quyền phục dịch Thượng Đế khi họ thi hành nhiệm vụ.⁷Phải trả hết mọi thứ nợ : trả thuế cho nhân viên thuế vụ, nộp qu an thuế cho nhân viên quan thuế, kính s ợ người đáng kính sợ, và tôn trọng ngườ i đáng tôn trọng.

Yêu Thương và Luật Pháp

⁸Đừng mắc nợ ai gì hết, trừ món nợ yê u thương. Vì yêu thương nhau là giữ trọn luật pháp.⁹Các điều rắn: Chớ gian dâm, chớ giết người, chớ trộm cắp, chớ tham m uốn... và tất cả những điều rắn khác đều t ó m tất trong câu: “Hãy yêu người đồng loại như chính bản thân.”¹⁰Tình yêu thương c hẳng làm hại đồng loại; vậy yêu thương là giữ trọn luật pháp.

Thức Canh Chờ Chúa Đến

¹¹Hơn nữa, đã đến lúc anh em phải th ức tinh, vì ngày hoàn thành sự cứu rỗi g ần đến, gần hơn lúc ta mới tin Chúa.¹²

Đêm sấp qua; ngày gần đến. Vậy chúng ta hãy từ bỏ việc xấu xa trong đêm tối, để làm việc công chính dưới ánh sáng.^a

¹³Phải ăn ở xứng đáng như sinh hoạt gi ữa ban ngày. Đừng chè chén say sưa, tr uy lạc phóng dâng; đừng tranh giành, g anh ghét.¹⁴Hãy để Chúa Cứu Thế Giê-xu bao bọc anh em như áo giáp.^bĐừng chìu theo các ham muôn của xác thịt.

14**Người Mạnh và Người Yếu**

Anh em hãy tiếp nhận các tín hữu cò n yếu đức tin, đừng chỉ trích họ.²Có ng ười tin mình ăn được mọi thức ăn; có ng ười yếu đức tin chỉ ăn rau mà thôi.³Ng ười ăn được mọi món đừng khinh bi ngườ i không ăn; và người không ăn cũng đừ ng lên án người ăn, vì Thượng Đế đã nh ận họ làm con cái Ngài.⁴Anh em là ai mà phê phán các tội túc của Chúa?^cHọ l àm đúng hay sai, thành công hay thất bạ i^d đều thuộc thẩm quyền của Chúa. Như nhờ Chúa giúp đỡ, họ sẽ thành công.

⁵Có người muốn giữ các ngày lễ the o luật pháp Mai-sen; người khác xem m ọi ngày như nhau, vì đều là ngày của C húa. Điều này mỗi người nên tự mình th ẩm định.⁶Người giữ lễ nhằm mục đích t hờ phượng Chúa. Người ăn muôn tôn vi nh Chúa, vì tạ ăn Ngài cho thức ăn; ngư ời không ăn, cũng nhằm mục đích tôn v inh Chúa và tạ ăn Ngài.⁷Vì người tin Ch úa không còn sống cho mình, hoặc chết cho mình.⁸Chúng ta sống cho Chúa; nế u được chết, cũng chết cho Chúa. Vậy,

^a Nt mặc áo giáp ánh sáng

^b Nt mặc lấy Chúa Cứu Thế Giê-xu

^c Nt người khác

^d Nt đúng hay ngã

^e đừng

dù sống hay chết, chúng ta đều thuộc về Chúa.

⁹Vì Chúa Cứu Thế đã chết và sống lại i để tể trị, xú đoán^f mọi người, dù còn sống hay đã chết. ¹⁰Tại sao còn dám chỉ trích hoặc khinh bỉ anh em mình? Đừng quên tất cả chúng ta đều sẽ bị xét xử trước tòa án của Thượng Đế. ¹¹Thánh Kinh chép:

“Chúa phán: Ta Hằng Sống,
Mọi đâu gối sẽ quỳ xuống trước mặt
Ta,

Và mọi lưỡi sẽ ca tụng^a Thượng Đế.”

¹²Như thế, mỗi chúng ta đều sẽ khai t rình^b mọi việc trong đời mình cho Thượ ng Đế. ¹³Vậy, anh em nên chấm dứt việ c chỉ trích phê phán nhau; nhưng hãy qu yết định không tạo chướng ngại cho anh em mình vấp ngã. ¹⁴Nhờ Chúa Giê-xu chỉ dạy, tôi biết chắc không một thức ăn nào có bản chất ô uế; nhưng nếu có ng ười cho là ô uế, thì chỉ ô uế đối với ngư ời đó. ¹⁵Nếu thức ăn của anh em làm ch o một tín hữu bị tổn thương, thì anh em không hành động theo tình yêu thương nữa. Đừng để thức ăn của anh em hủy d iệt người đã được Chúa Cứu Thế chịu c hết thay. ¹⁶Đừng để việc tốt của anh em làm cớ cho người ta chỉ trích. ¹⁷Điều th iết yếu trong Nước của Thượng Đế khô ng phải là ăn uống, nhưng là sống công chính, bình an và vui vẻ trong Thánh Linh. ¹⁸Người nào phục vụ Chúa Cứu Thế theo tình thần đó sẽ được Thượng Đế h ài lòng và người ta tán thưởng.

¹⁹Vậy, chúng ta hãy cố gắng thực hiện n sự hòa hợp trong hội thánh, và gây dự ng lân nhau. ²⁰Đừng để thức ăn làm hỏng việc của Thượng Đế. Mọi thức ăn đều

tinh khiết, nhưng ăn uống mà gây cho người khác vấp phạm thì thật xấu. ²¹Tốt hơn là đừng ăn thịt, uống rượu hoặc là mì^c cho anh em mình vấp phạm.

²²Điều gì anh em tin là đúng, hãy giữ cho mình; Thượng Đế chấp thuận là đủ . Phúc cho người không bị lương tâm lê n án khi làm điều mình biết là phải. ²³C òn những người đã nghi điều gì quấy m à vẫn làm là có tội, vì đối với họ, đó là điều sai lầm. Không tin một việc là đún g mà vẫn làm là có tội.

15

Lòng Ưu Ái với Anh Em Tín Hữu

Dù có lòng tin vững mạnh, chúng ta c ũng không nên làm thỏa lòng mình, nhưn g phải lưu tâm nâng đỡ người kém đức ti n. ²Mỗi chúng ta phải làm vui lòng anh e m mình, để giúp ích và xây dựng cho họ.

³Chính Chúa Cứu Thế cũng không làm t hỏa lòng mình như Thánh Kinh đã viết: “Tôi hứng chịu mọi lời sỉ nhục của kẻ t hù nghịch Chúa.”^d ⁴Tất cả những lời gh i chép trong Thánh Kinh cốt để dạy dỗ an ủi chúng ta, rèn luyện tính kiên nhẫn , và đem lại cho chúng ta niềm hy vọng tràn đầy.

⁵Cầu xin Thượng Đế Kiên Nhẫn và A n Ủi ban cho anh em tình thần hợp nhất theo gương Chúa Cứu Thế Giê-xu, ⁶để a nh em một lòng một miệng ca ngợi Thượng Đế là Cha Đáng Cứu Thế Giê-xu, C húa chúng ta.

Phúc Âm cho Tất Cá Các Dân Tộc

⁷Vậy, anh em hãy tiếp nhận nhau như Chúa Cứu Thế đã tiếp nhận chúng ta, đ ể Thượng Đế được tôn vinh. ⁸Tôi xin th

^f Nt làm Chúa

^a Ctd xưng tụng

^b Ctd tính số

^c Nt tự lên án

^d Thi 69:9

LA MÃ 16:20

ưa, Chúa Cứu Thế đã đến phục vụ giữa người Do Thái để chứng tỏ đức chân thật của Thượng Đế: Nhằm mục đích xác nhận lời hứa với tổ phụ họ.⁹ Chúa cũng cứu rỗi các dân tộc khác để họ ca ngợi Thượng Đế vì tình thương của Ngài, như Thánh Kinh đã ghi:

“Vì thế, tôi sẽ tôn vinh Chúa giữa các nước,

Và ca ngợi Danh Ngài.”^a

10“Các nước hãy chung vui với dân Chúa,”^b

11và:

“Tất cả các nước, hãy tôn vinh Chúa;
Tất cả các dân tộc, hãy ca tụng Ngài.”^c

12Tiên tri Ê-sa cũng đã nói:

“Hậu tự nhà Gie-sê sẽ xuất hiện để ca i trị các dân tộc,

Và họ sẽ đặt hy vọng nơi Ngài.”^d

13Cầu xin Thượng Đế Hy Vọng cho anh em tràn ngập vui mừng và bình an khi anh em tin cậy Ngài. Nhờ đó, lòng anh em chứa chan hy vọng do quyền năng của Chúa Thánh Linh.

Sứ Đồ của Các Dân Tộc

14Thưa anh em, tôi biết chắc anh em thừa hào tâm và kiến thức, nên có thể tự khuyên bảo lẫn nhau. ¹⁵Tuy nhiên, viết cho anh em, tôi nhấn mạnh một vài điều u chỉ để nhắc nhở anh em. Bởi ân phúc Thượng Đế đã dành cho tôi,¹⁶tôi được chọn làm sứ giả^e của Chúa Cứu Thế giữ a các dân tộc để công bố^f Phúc Âm của Thượng Đế. Nhờ đó, các dân tộc ấy đượ c dâng lên cho Thượng Đế như một lề v

ật được Thánh Linh thánh hóa để làm đ ẹp lòng Ngài.

¹⁷Vì thế, tôi lấy làm vinh dự được phục vụ Thượng Đế, nhờ Chúa Cứu Thế Giê-xu.¹⁸Tôi chẳng dám nói điều gì ngoài i việc Chúa Cứu Thế đã dùng tôi dìu dắt người nước ngoài trở về đầu phục Thượng Đế. Chúa dùng lời giảng, việc làm c ủa tôi;¹⁹đùng quyền năng, các dấu lạ v à phép lạ; tất cả đều do quyền năng Thánh Linh thực hiện. Nhờ thế, tôi đã chu t oàn nhiệm vụ truyền bá Phúc Âm^g của Chúa Cứu Thế từ Giê-ru-sa-lem cho đến Nam Tư.^h ²⁰Vì ước nguyện của tôi là cõ ng bố Phúc Âm tại những miền chưa nghe Danh Chúa Cứu Thế, để khởi xây dựng trên nền tảng của người khác. ²¹Như Thánh Kinh dạy:

“Người chưa được thông báo về Chúa
sẽ thấy Ngài,

Và người chưa nghe sẽ hiểu Ngài.”ⁱ

Dụ Định Qua Thủ Đô La Mã

²²Cũng vì lý do ấy, tôi bị ngăn trở nh iều lần, chưa đến thăm anh em.

²³Nhưng hiện nay, công tác tại miền này đã xong. Theo lòng mong mỏi đến t hăm anh em từ nhiều năm nay,²⁴tôi hy vọng rằng trong chuyến đi Tây-ban-nha , tôi sẽ ghé thăm anh em cho thỏa lòng mong ước, rồi anh em lại tiễn tôi lên đường.²⁵Nay tôi đang trên đường lên Giê-ru-sa-lem để trao tặng phẩm cho các tín hữu.²⁶Vì hội thánh ở Ma-xê-doan và H y Lạp^j đã vui lòng quyên trợ các tín hữu túng thiếu tại Giê-ru-sa-lem.²⁷Họ vui vẻ đóng góp vì tự biết mình mắc nợ tinh thần. Được tín hữu Giê-ru-sa-lem chia

^a Thi 18:49

^b Phục 32:43

^c Thi 117:1

^d Ê-sa 11:10

^e Nt người phục vụ

^f Nt làm té lè cho...

^g Ctd tôi đã truyền bá toàn thế Phúc Âm

^h Nt Illyrikos (xứ I-ly-ri)

ⁱ Ê-sa 52:15

^j Nt Achaia

sẻ hạnh phúc tâm linh, người nước ngoà i tự thấy có bốn phận chia sứt lại của cả i vật chất.²⁸Sau khi hoàn thành công tá c, trao xong mọi phẩm vật quyên trợ, tō i sẽ lên đường đến thăm anh em trong c huyến đi Tây-ban-nha.²⁹Chắc chắn tôi sē đem phúc lành dồi dào của Chúa Cứ u Thê đến cho anh em.

³⁰Thưa anh em, tôi nài khuyên anh e m, do Chúa Cứu Thê Giê-xu chúng ta v à do tình yêu thương trong Thánh Linh, hãy cùng tôi hết sức khẩn nguyện Thượ ng Đế,³¹xin Ngài cho tôi tránh thoát cạ m bãy hãi hãi của người không tin Chú a Cứu Thê ở xứ Giu-dê, cho công việc t ôi tại Giê-ru-sa-lem được anh em tín hữ u vui lòng chấp nhận,³²và đẹp ý Chúa, cho tôi đến thăm anh em cách vui vẻ, v à chúng ta cùng được phán khởi.³³Cầu xin Thượng Đế Bình An ở với tất cả anh em.

16

Lời Chào Thần Ái

Tôi xin giới thiệu chị Phê-bê, là nữ c hấp sự Hội Thánh Sơn-khê.^a²Xin anh e m đón tiếp chị trong tình yêu thương củ a Chúa, nồng nhiệt hoan nghênh một ch ị em trong Chúa, sẵn sàng giúp chị mọi điều, vì chị đã giúp đỡ nhiều người, kể cả tôi nữa.

³Tôi xin kính chào Bích-xinh-la và A -qui-la, là bạn đồng sự của tôi trong Ch úa Cứu Thê Giê-xu.⁴Họ đã liều mạng s ống vì tôi; chẳng những riêng tôi, mà tất cả hội thánh các nước ngoài đều tri ân .⁵Cũng xin kính lời thăm hỏi thánh nh óm họp tại nhà họ. Xin gửi lời thăm É- ba-ni, là bạn yêu dấu của tôi, và là ngườ

i tin Chúa đầu tiên tại Tiểu Á.⁶Kính ch ào Ma-ri, là người có nhiều công khó vớ i anh em.

⁷Kính chào Anh-dô-ni và Giu-ni, là b à con của tôi, cũng là bạn tù với tôi. Họ tin Chúa trước tôi, và từng được các sứ đồ khen ngợi.⁸Kính chào Am-phi-a, là bạn yêu dấu của tôi trong Chúa.

⁹Kính chào U-ra-ban, là bạn đồng sư với chúng tôi trong Chúa Cứu Thê, và È -ta-chu, là bạn yêu dấu của tôi.

¹⁰Kính chào A-bên-lơ, là người được Chúa Cứu Thê chấp thuận. Kính chào gi a đình A-ri-bu.

¹¹Kính chào Hê-ro-đôn, là bà con củ a tôi; và các tín hữu trong gia đình Na-x y.

¹²Kính chào Tri-pha-na và Tri-phô-s a, là hai người có công khố phục vụ Ch úa. Kính chào Bạch-xích, là bạn yêu dâ u, đã dày công phục vụ Chúa.

¹³Kính chào Ru-phu, là người được C húa lựa chọn; và mẹ của Ru-phu, cũng l à mẹ tôi.¹⁴Kính chào A-thanh-thi, Pha-lê-ga, Hao-my, Ba-thu-ba, Hạc-ma và c ác anh em ở với họ.¹⁵Kính chào Phiên-lơ, Giu-li, Nê-ro, chị của Nê-ro, Ô-lâm và tất cả tín hữu ở với họ.

¹⁶Hãy chào nhau bằng cái hôn thánh.

Tất cả các hội thánh của Chúa Cứu T hế gửi lời chào anh em.

¹⁷Xin anh em đê phòng những người gây chia rẽ, hoang mang và chống nghị ch chán lý^b anh em đã học. Hãy xa lán h họ.¹⁸Những người ấy không phục vụ Chúa Cứu Thê chúng ta, nhưng chỉ tìm tư lợi. Họ dùng những lời nói ngọt ngà o tảng bốc để đánh lừa người nhẹ dạ.¹⁹Mọi người đều biết lòng tin kính vâng p hục của anh em, nên tôi rất mừng. Tôi

^a Cenchrea (một hải cảng của thành phố Cố-linh)

^b Cld lời giáo huấn hoặc giáo lý

LA MÃ 16:20

muốn anh em khôn ngoan về đều thiện,
nhưng ngây thơ về điều ác.

²⁰Thượng Đế Bình An sẽ sớm chà nát
Sa-tan dưới chân anh em. Cầu chúc an
h em hằng hưởng được ân phúc của Đấ
ng Cứu Thế Giê-xu, Chúa chúng ta.

²¹Ti-mô-thư, là bạn đồng sự với tôi, v
à bà con của tôi là Lưu-xi, Gia-son, Sô
-bá-thơ đều gửi lời thăm anh em. ²²Tôi,
Tắc-thu, là người chép bức thư này, xin
kính chào anh em trong Chúa.

²³Gai-út, là người tiếp đãi tôi và cả h
ội thánh, gửi lời thăm anh em.

Ê-rát, là thủ quỹ thành phố và tín hữ
u Quách-ra, cũng gửi lời thăm anh em.

²⁴Cầu chúc tất cả anh em hằng hưởng
được ân phúc của Đáng Cứu Thế Giê-x
u, Chúa chúng ta.

Lời Ca Tụng Chúa

²⁵Tôn vinh Thượng Đế, là Đáng có

quyền cho anh em sống vững mạnh bởi^a
Phúc Âm tôi truyền giảng, là sứ điệp^b v
ề Chúa Cứu Thế Giê-xu, đúng theo huy
ện nhiệm được giữ kín suốt các thời đại
trước. ²⁶Ngày nay, Huyền Nhiệm ấy đư
ợc hiển lộ và công bố cho tất cả các dân
tộc theo lệnh Thượng Đế Hằng Sống, n
hư Thánh Kinh đã báo trước, ^c để loài ng
ười tin nhận và vâng phục Chúa. ²⁷Ngu
yện vinh quang vĩnh cửu quy về Thượn
g Đế khôn ngoan duy nhất, do công lao
Chúa Cứu Thế Giê-xu!

Thành tâm sở nguyện!

Thân kính,
Phao-lô

^a Nt theo

^b Cld và sự truyền giảng

^c Cld qua các sách tiên tri